SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P01

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Tiếng Anh	
1	111001	Lê Thị Diệu Anh	29/01/2008	Nữ	11A01								
2	111002	Nguyễn Quốc Anh	26/11/2008	Nam	11A02								
3	111003	Nông Thị Châu Anh	21/01/2008	Nữ	11A01								
4	111004	Phạm Thị Ngọc Anh	09/06/2008	Nữ	11A02								
5	111005	Vương Khánh Anh	12/12/2008	Nữ	11A02								
6	111006	Lê Hoài Băng	17/07/2008	Nữ	11A01								
7	111007	Nguyễn Ngọc Bích	26/04/2008	Nữ	11A02								
8	111008	Đoàn Công Chính	05/10/2008	Nam	11A02								
9	111009	Nguyễn Quỳnh Dương	11/06/2008	Nữ	11A01								
10	111010	Phạm Quang Đạt	18/10/2008	Nam	11A02								
11	111011	Nguyễn Hải Đăng	16/12/2008	Nam	11A01								
12	111012	Đỗ Nguyệt Giang	24/02/2008	Nữ	11A02								
13	111013	Trần Thu Hà	01/08/2008	Nữ	11A02								
14	111014	Trần Quang Hào	12/09/2008	Nam	11A02								
15	111015	Phan Hoàng Hải	04/08/2008	Nam	11A02								
16	111016	Phạm Hoàng Quang Hải	01/01/2008	Nam	11A02								
17	111017	Trịnh Xuân Hải	29/07/2008	Nam	11A02								
18	111018	Trần Khánh Hân	10/04/2008	Nữ	11A01								
19	111019	Nguyễn Ngọc Hiếu	01/12/2008	Nam	11A02								
20	111020	Đinh Việt Hoàng	09/02/2008	Nam	11A02								
21	111021	Hoàng Duy Hòa	23/11/2008	Nam	11A02								
22	111022	Mông Thị Hồng	13/03/2008	Nữ	11A01								
23	111023	Lê Thị Kim Huệ	18/07/2008	Nữ	11A01								
24	111024	Trịnh Xuân Huy	29/07/2008	Nam	11A02								
25	111025	Đỗ Nguyễn Gia Hưng	05/10/2008	Nam	11A02								
26	111026	Trần Thị Diễm Hương	09/07/2008	Nữ	11A02								

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P02

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Tiếng Anh	
1	111027	Trần Anh Khoa	04/04/2008	Nam	11A02								
2	111028	Lương Tuấn Kiệt	21/01/2008	Nam	11A01								
3	111029	Lê Thanh Lâm	02/01/2008	Nam	11A01								
4	111030	Nguyễn Lương Việt Lâm	12/09/2008	Nam	11A01								
5	111031	Phan Thị Hà Linh	10/08/2008	Nữ	11A02								
6	111032	Phạm Thị Ngọc Linh	23/08/2008	Nữ	11A01								
7	111033	Đặng Đình Gia Long	06/02/2008	Nam	11A01								
8	111034	Lê Đức Mạnh	30/09/2008	Nam	11A01								
9	111035	Lê Thiện Minh	28/09/2008	Nam	11A01								
10	111036	Phan Văn Minh	07/12/2008	Nam	11A02								
11	111037	Nguyễn Thị Thùy Mộng	15/12/2008	Nữ	11A02								
12	111038	Nguyễn Thảo My	22/09/2008	Nữ	11A02								
13	111039	Nguyễn Hồng Khánh Ngân	17/06/2008	Nữ	11A02								
14	111040	Hoàng Thị Thảo Ngọc	03/01/2008	Nữ	11A01								
15	111041	Bùi Gia Nguyên	02/02/2008	Nam	11A01								
16	111042	Lê Thị Minh Nguyên	09/09/2008	Nữ	11A02								
17	111043	Nguyễn Vũ Thảo Nguyên	13/07/2008	Nữ	11A01								
18	111044	Trần Thị Vân Nhi	19/05/2008	Nữ	11A01								
19	111045	Võ Hoài Nhi	20/10/2008	Nữ	11A01								
20	111046	Văn Đức Phóng	31/12/2008	Nam	11A02								
21	111047	Lê Văn Phương	04/11/2008	Nam	11A02								
22	111048	Trần Hoài Phương	25/10/2008	Nữ	11A01								
23	111049	Nguyễn Minh Quang	24/05/2008	Nam	11A01								
24	111050	Hồ Thị Lệ Quyên	16/01/2008	Nữ	11A02								
25	111051	Lê Thị Hồng Quyên	05/02/2008	Nữ	11A01								
26	111052	Lê Văn Quyền	25/05/2008	Nam	11A01								

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P03

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Hóa học	Sinh học	Ngữ văn	Lịch sử	Tiếng Anh	
1	111053	Hoàng Minh Quyết	10/04/2008	Nam	11A01								
2	111054	Nguyễn Như Quỳnh	01/11/2008	Nữ	11A02								
3	111055	Nguyễn Thị Thanh Tâm	11/01/2008	Nữ	11A02								
4	111056	Phan Đại Thành	29/02/2008	Nam	11A01								
5	111057	Lê Bình An Thảo	01/03/2008	Nữ	11A01								
6	111058	Bạch Lê Mộng Thy	18/04/2008	Nữ	11A02								
7	111059	Nguyễn Thị Thủy Tiên	20/06/2008	Nữ	11A01								
8	111060	Nguyễn Văn Toàn	26/12/2008	Nam	11A02								
9	111061	Đỗ Thị Mai Trang	19/07/2008	Nữ	11A01								
10	111062	Nguyễn Trần Huyền Trang	29/08/2008	Nữ	11A01								
11	111063	Nguyễn Bảo Trâm	13/12/2008	Nữ	11A01								
12	111064	Nguyễn Thị Mỹ Trâm	06/03/2008	Nữ	11A02								
13	111065	Phan Bảo Trâm	27/06/2008	Nữ	11A02								
14	111066	Nguyễn Hoàng Trân	02/04/2008	Nữ	11A02								
15	111067	Lâm Văn Trí	23/02/2008	Nam	11A01								
16	111068	Trần Phạm Bảo Trung	27/07/2008	Nam	11A01								
17	111069	Mông Nhật Tuân	29/01/2008	Nam	11A01								
18	111070	Trương Lâm Tùng	14/09/2008	Nam	11A01								
19	111071	Nguyễn Lưu Hà Tú	10/06/2008	Nam	11A01								
20	111072	Hồ Thị Thu Uyên	18/01/2008	Nữ	11A02								
21	111073	Nguyễn Lê Phương Uyên	30/06/2008	Nữ	11A01								
22	111074	Phạm Hoàng Phương Uyên	25/07/2008	Nữ	11A02								
23	111075	Hồ Quốc Việt	09/08/2008	Nam	11A01								
24	111076	Lê Hoàng Vương	13/10/2008	Nam	11A01								
25	111077	Đàm Thảo Vy	27/03/2008	Nữ	11A01								
26	111078	Đặng Huyền Vy	26/07/2008	Nữ	11A01								

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P04

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi								Ghi chú
						Toán	Vật lí	Hóa học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	112001	Bùi Tuấn Anh	24/02/2008	Nam	11B									
2	112002	Lại Thị Quỳnh Anh	07/02/2008	Nữ	11B									
3	112003	Nguyễn Đình Quốc Anh	16/11/2008	Nam	11B									
4	112004	Lê Thị Ngọc Ánh	12/01/2008	Nữ	11B									
5	112005	Võ Gia Bảo	28/09/2008	Nam	11B									
6	112006	Trần Phan Thanh Bình	07/10/2008	Nữ	11B									
7	112007	Vũ Thị Kim Chi	11/05/2008	Nữ	11B									
8	112008	Trần Thị Hiền Diệu	02/11/2008	Nữ	11B									
9	112009	Nguyễn Đức Nguyên Dũng	19/03/2008	Nam	11B									
10	112010	Nguyễn Đức Dương	30/07/2008	Nam	11B									
11	112011	Nguyễn Tiến Đạt	15/11/2008	Nam	11B									
12	112012	Lê Thị Thu Hằng	06/07/2008	Nữ	11B									
13	112013	Nguyễn Thị Hằng	20/11/2008	Nữ	11B									
14	112014	Hồ Thị Ngọc Hân	07/08/2008	Nữ	11B									
15	112015	Nguyễn Trần Quang Huy	12/08/2008	Nam	11B									
16	112016	Triệu Đức Huy	20/04/2008	Nam	11B									
17	112017	Trương Thanh Huyền	08/07/2008	Nữ	11B									
18	112018	Hồ Thị Hương	02/09/2008	Nữ	11B									
19	112019	Nguyễn Hoàng Kim	09/11/2008	Nữ	11B									
20	112020	Vũ Mai Lan	19/07/2008	Nữ	11B									
21	112021	Phạm Hà Mỹ Linh	29/09/2008	Nữ	11B									
22	112022	Đinh Văn Mạnh	26/02/2008	Nam	11B									

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P05

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi								Ghi chú
						Toán	Vật lí	Hóa học	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	112023	Nguyễn Văn Khánh Nam	17/12/2008	Nam	11B									
2	112024	Vũ Thị Yến Nhi	04/08/2008	Nữ	11B									
3	112025	Vũ Hồng Oanh	08/11/2008	Nữ	11B									
4	112026	Nguyễn Tiến Phát	06/09/2008	Nam	11B									
5	112027	Trần Anh Quang	04/04/2008	Nam	11B									
6	112028	Nguyễn Ngọc Anh Quân	07/05/2008	Nam	11B									
7	112029	Nguyễn Ngọc Quyền	11/05/2008	Nam	11B									
8	112030	Nguyễn Thái Sơn	14/03/2008	Nam	11B									
9	112031	Bùi Cao Tài	14/02/2008	Nam	11B									
10	112032	Dương Hà Thảo	23/06/2008	Nữ	11B									
11	112033	Nhữ Thị Phương Thùy	09/08/2008	Nữ	11B									
12	112034	Nguyễn Thị Anh Thư	14/10/2008	Nữ	11B									
13	112035	Trịnh Thị Anh Thư	07/11/2008	Nữ	11B									
14	112036	Trần Thị Thanh Tĩnh	18/06/2008	Nữ	11B									
15	112037	Lê Thùy Trang	26/02/2008	Nữ	11B									
16	112038	Vũ Trần Hà Vi	04/01/2008	Nữ	11B									
17	112039	Hoàng Đình Vũ	22/02/2008	Nam	11B									
18	112040	Nguyễn Cao Thảo Vy	10/12/2008	Nữ	11B									
19	112041	Nguyễn Ngọc Tường Vy	18/05/2008	Nữ	11B									
20	112042	Phạm Hà Vy	22/01/2008	Nữ	11B									
21	112043	Võ Lê Ngọc Tường Vy	29/01/2008	Nữ	11B									
22	112044	Đinh Hoàng Yến	28/03/2008	Nữ	11B									

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P06

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi						Ghi chú
						Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	113001	Lại Đức An	28/11/2007	Nam	11C03							
2	113002	Vy Quốc An	09/04/2008	Nam	11C04							
3	113003	Đỗ Hoàng Anh	01/05/2008	Nam	11C03							
4	113004	Nguyễn Quốc Anh	03/09/2008	Nam	11C04							
5	113005	Nhữ Thị Quỳnh Anh	29/11/2008	Nữ	11C04							
6	113006	Trần Thiên Ái	16/05/2008	Nữ	11C01							
7	113007	Lành Văn Bảo	10/07/2008	Nam	11C02							
8	113008	Nguyễn Trần Lê Bảo	04/11/2008	Nam	11C03							
9	113009	Trương Gia Bảo	29/05/2008	Nam	11C02							
10	113010	Hoàng Phương Bắc	05/05/2008	Nam	11C04							
11	113011	Vũ Đình Bắc	02/02/2008	Nam	11C04							
12	113012	Bùi Khánh Chi	08/03/2008	Nữ	11C01							
13	113013	Trần Yến Chi	13/07/2008	Nữ	11C04							
14	113014	Lương Văn Chính	14/07/2007	Nam	11C01							
15	113015	Phạm Đình Công	05/01/2008	Nam	11C04							
16	113016	Hà Thanh Cường	17/03/2008	Nam	11C03							
17	113017	Nông Thị Diện	11/02/2008	Nữ	11C04							
18	113018	Nguyễn Văn Duy	20/03/2008	Nam	11C01							
19	113019	Trần Khánh Duy	24/07/2007	Nam	11C03							
20	113020	Dương Thị Mỹ Duyên	08/03/2007	Nữ	11C01							
21	113021	Nguyễn Tiến Dũng	24/11/2008	Nam	11C01							
22	113022	Trần Đức Dũng	11/07/2008	Nam	11C03							
23	113023	Trần Văn Dũng	17/03/2008	Nam	11C01							
24	113024	Phạm Thùy Dương	31/08/2008	Nữ	11C03							
25	113025	Nguyễn Thành Đạt	30/08/2008	Nam	11C02							
26	113026	Lê Thị Trà Giang	29/05/2008	Nữ	11C04							
27	113027	Lương Thị Hà	13/12/2008	Nữ	11C01							

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P07

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi						Ghi chú
						Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	113028	Nhữ Lê Trung Hải	06/11/2008	Nam	11C01							
2	113029	Trần Nguyễn Hoàn Hảo	26/06/2006	Nam	11C03							
3	113030	Hoàng Thúy Hằng	05/03/2008	Nữ	11C02							
4	113031	Hồ Mỹ Hằng	24/02/2008	Nữ	11C01							
5	113032	Lê Trần Xuân Hiếu	25/11/2008	Nữ	11C04							
6	113033	Trần Diệp Hiếu	27/08/2008	Nam	11C01							
7	113034	Nguyễn Thị Kim Hoa	20/07/2008	Nữ	11C02							
8	113035	Lê Thị Hoài	01/12/2008	Nữ	11C02							
9	113036	Lô Đức Hoàng	01/05/2008	Nam	11C01							
10	113037	Lương Ngọc Hoàng	08/08/2008	Nam	11C01							
11	113038	Phạm Minh Hoàng	04/05/2008	Nam	11C01							
12	113039	Trần Huy Hoàng	20/12/2008	Nam	11C03							
13	113040	Lê Thị Thu Hồng	13/01/2008	Nữ	11C04							
14	113041	Nguyễn Thị Mai Huệ	08/05/2008	Nữ	11C03							
15	113042	Nguyễn Quang Huy	02/08/2008	Nam	11C02							
16	113043	Nguyễn Thu Huyền	22/12/2008	Nữ	11C01							
17	113044	Đào Quốc Hùng	06/05/2008	Nam	11C03							
18	113045	Vũ Phi Hùng	09/10/2007	Nam	11C02							
19	113046	Mông Quốc Hưng	10/06/2008	Nam	11C01							
20	113047	Nguyễn Thị Thu Hương	22/08/2008	Nữ	11C04							
21	113048	Triệu Thị Diễm Hương	28/04/2008	Nữ	11C04							
22	113049	H Ji My Niê	03/12/2008	Nữ	11C01							
23	113050	Vũ Đức Khang	09/11/2008	Nam	11C02							
24	113051	Phạm Văn Khắc	17/03/2008	Nam	11C03							
25	113052	Nguyễn Xuân Kiên	13/07/2008	Nam	11C04							
26	113053	Hồ Hoàng Kím	01/11/2008	Nam	11C04							
27	113054	Hoàng Thị Ngọc Lan	31/05/2007	Nữ	11C04							

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P08

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi						Ghi chú
						Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	113055	Hồ Thị Ngọc Lan	10/08/2008	Nữ	11C01							
2	113056	Vũ Đình Quốc Lâm	20/03/2008	Nam	11C03							
3	113057	Hoàng Thị Nhật Lệ	29/03/2008	Nữ	11C03							
4	113058	Mông Thị Kim Liên	13/05/2008	Nữ	11C01							
5	113059	Cao Nguyễn Ngọc Linh	09/12/2008	Nữ	11C04							
6	113060	Đặng Ngọc Bảo Linh	29/06/2008	Nữ	11C04							
7	113061	Huỳnh Thị Ngọc Linh	31/07/2008	Nữ	11C04							
8	113062	Nguyễn Thị Thúy Linh	22/10/2007	Nữ	11C01							
9	113063	Nhữ Thị Hà Linh	25/07/2008	Nữ	11C02							
10	113064	Nguyễn Vũ Bảo Long	21/10/2008	Nam	11C04							
11	113065	Nguyễn Thị Ly	23/11/2008	Nữ	11C04							
12	113066	Nguyễn Thị Trà Ly	16/10/2008	Nữ	11C02							
13	113067	Lê Thị Mai	18/10/2008	Nữ	11C01							
14	113068	Trần Đức Minh	06/09/2008	Nam	11C01							
15	113069	Nguyễn Ngọc Trà My	06/08/2008	Nữ	11C04							
16	113070	Lê Văn Nam	30/05/2008	Nam	11C04							
17	113071	Mã Tường Nam	05/12/2008	Nam	11C02							
18	113072	Nguyễn Hải Nam	25/09/2008	Nam	11C03							
19	113073	Trần Thị Hồng Nga	21/09/2008	Nữ	11C01							
20	113074	Lý Thị Kim Ngân	24/04/2008	Nữ	11C02							
21	113075	Trần Đặng Gia Nghĩa	11/09/2008	Nam	11C02							
22	113076	Nguyễn Như Ngọc	12/03/2008	Nữ	11C02							
23	113077	Nguyễn Thị Minh Ngọc	14/07/2008	Nữ	11C04							
24	113078	Vũ Thị Ngọc	10/03/2008	Nữ	11C02							
25	113079	Vương Hoàng Ngọc	07/12/2008	Nữ	11C03							
26	113080	Nguyễn Cao Nguyên	13/05/2008	Nam	11C04							
27	113081	Đặng Thị Thanh Nhàn	19/05/2008	Nữ	11C02							

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P09

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi						Ghi chú
						Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	113082	Phạm Đặng Song Nhật	01/01/2008	Nam	11C04							
2	113083	Đào Quỳnh Nhi	03/05/2008	Nữ	11C03							
3	113084	Nguyễn Quỳnh Nhi	25/06/2008	Nữ	11C02							
4	113085	Nguyễn Thị Yến Nhi	16/02/2008	Nữ	11C03							
5	113086	La Hy Nhiên	02/02/2008	Nữ	11C03							
6	113087	Lê Thị Quỳnh Như	30/05/2008	Nữ	11C02							
7	113088	Lương Thị Như	26/07/2008	Nữ	11C02							
8	113089	Nguyễn Thị Ngọc Như	27/11/2008	Nữ	11C04							
9	113090	Phùng Thị Quỳnh Như	19/12/2008	Nữ	11C04							
10	113091	Nguyễn Thùy Ninh	04/04/2008	Nữ	11C04							
11	113092	Nguyễn Chấn Phi	30/04/2008	Nam	11C02							
12	113093	Trần Thị Thục Quyên	26/01/2008	Nữ	11C04							
13	113094	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/10/2008	Nữ	11C04							
14	113095	Võ Diễm Quỳnh	07/08/2008	Nữ	11C04							
15	113096	Trần Thanh Quý	15/08/2008	Nam	11C01							
16	113097	Nguyễn Ngọc Bảo Sang	14/11/2008	Nam	11C04							
17	113098	Trịnh Thị Ngọc Sang	11/01/2008	Nữ	11C03							
18	113099	Trần Văn Sơn	28/09/2008	Nam	11C01							
19	113100	Đặng Trường Thành	12/09/2008	Nam	11C02							
20	113101	Nhữ Đình Thành	15/06/2008	Nam	11C04							
21	113102	Nguyễn Văn Thái	18/07/2008	Nam	11C02							
22	113103	Thẩm Thị Thảo	15/05/2008	Nữ	11C04							
23	113104	Hoàng Văn Thắng	06/05/2008	Nam	11C04							
24	113105	Nguyễn Hữu Thắng	07/01/2008	Nam	11C03							
25	113106	Lê Trần Hoàng Thiên	17/02/2008	Nam	11C01							
26	113107	Hoàng Văn Thiệu	25/03/2008	Nam	11C03							
27	113108	Phương Kim Thông	15/01/2008	Nam	11C04							

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P10

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi						Ghi chú
						Toán	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	113109	Hoàng Thị Thanh Thủy	08/06/2008	Nữ	11C01							
2	113110	Lê Thị Thủy	07/01/2008	Nữ	11C04							
3	113111	Huỳnh Thị Anh Thư	27/07/2008	Nữ	11C02							
4	113112	Lê Hà Thủy Tiên	06/02/2008	Nữ	11C02							
5	113113	Vũ Đức Tiến	18/10/2007	Nam	11C03							
6	113114	Tô Điền Thanh Tỉnh	10/12/2007	Nam	11C03							
7	113115	Triệu Thị Trang	16/11/2008	Nữ	11C04							
8	113116	Trần Thị Trà	20/07/2008	Nữ	11C01							
9	113117	Phạm Nguyễn Thùy Trâm	18/07/2008	Nữ	11C01							
10	113118	Dương Ngô Hoàng Triều	01/09/2008	Nam	11C04							
11	113119	Hà Thị Bảo Trinh	29/12/2008	Nữ	11C03							
12	113120	Nguyễn Thị Thanh Trúc	25/03/2007	Nữ	11C03							
13	113121	Mai Văn Trường	06/04/2008	Nam	11C03							
14	113122	Vũ Hoàng Trường	19/10/2008	Nam	11C02							
15	113123	Lương Anh Tuấn	06/12/2008	Nam	11C02							
16	113124	Nguyễn Công Minh Tuấn	02/01/2008	Nam	11C02							
17	113125	Vũ Đức Tuyền	16/04/2008	Nam	11C02							
18	113126	Hà Lê Cẩm Tú	24/01/2008	Nữ	11C04							
19	113127	Nguyễn Thị Cẩm Tú	21/07/2008	Nữ	11C02							
20	113128	Chu Thị Tươi	19/10/2007	Nữ	11C03							
21	113129	Lê Thị Thanh Uyên	22/02/2008	Nữ	11C04							
22	113130	Phùng Thị Tố Uyên	16/02/2008	Nữ	11C03							
23	113131	Vũ Thu Uyên	15/11/2008	Nữ	11C02							
24	113132	Phùng Thị Viện	26/02/2008	Nữ	11C04							
25	113133	Triệu Quốc Việt	26/03/2008	Nam	11C04							
26	113134	Đoàn Hùng Vương	26/04/2007	Nam	11C03							
27	113135	Lê Thị Hồng Vy	24/03/2008	Nữ	11C04							

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P11

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	114001	Lê Nguyễn Hoàng An	04/02/2008	Nữ	11D01								
2	114002	Cao Thị Mai Anh	05/07/2008	Nữ	11D02								
3	114003	Đàm Vân Anh	09/02/2008	Nữ	11D02								
4	114004	Nguyễn Hữu Hoàng Anh	21/09/2008	Nam	11D02								
5	114005	Nguyễn Ngọc Mai Anh	05/04/2008	Nữ	11D02								
6	114006	Nguyễn Phương Anh	12/02/2008	Nữ	11D01								
7	114007	Trần Ngọc Phương Anh	14/05/2008	Nữ	11D01								
8	114008	Vũ Tuấn Anh	15/09/2008	Nam	11D02								
9	114009	Đoàn Thị Ngọc Ánh	02/01/2008	Nữ	11D01								
10	114010	Hoàng Ngọc Bích	04/07/2008	Nữ	11D02								
11	114011	Lê Thị Kiều Diễm	15/05/2008	Nữ	11D02								
12	114012	Đào Thị Ngọc Dung	04/05/2008	Nữ	11D01								
13	114013	Phạm Thị Thùy Dương	14/11/2008	Nữ	11D02								
14	114014	Trần Phú Hải	06/10/2008	Nam	11D01								
15	114015	Lê Nguyễn Minh Hằng	28/10/2007	Nữ	11D01								
16	114016	Đặng Gia Hân	01/08/2008	Nữ	11D01								
17	114017	Nguyễn Thu Hiền	30/08/2008	Nữ	11D02								
18	114018	Vương Thanh Hoa	20/04/2008	Nữ	11D02								
19	114019	Nguyễn Duy Hoàng	22/09/2008	Nam	11D02								
20	114020	Chu Thị Hồng	01/07/2008	Nữ	11D02								
21	114021	Lê Thị Ngọc Hồng	01/02/2008	Nữ	11D01								
22	114022	Lê Hữu Anh Hùng	16/09/2008	Nam	11D02								
23	114023	Nguyễn Mạnh Hùng	04/11/2008	Nam	11D02								
24	114024	Nguyễn Duy Khánh	18/09/2008	Nam	11D01								
25	114025	Thái Thị Ngọc Khánh	27/01/2008	Nữ	11D01								

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P12

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT&PL	Tiếng Anh	
1	114026	Phạm Vĩ Kỳ	09/07/2007	Nam	11D01								
2	114027	Ngô Đặng Bích Liên	21/06/2008	Nữ	11D01								
3	114028	Đặng Thị Thùy Linh	07/02/2008	Nữ	11D02								
4	114029	Nguyễn Cao Thùy Linh	18/09/2008	Nữ	11D02								
5	114030	Phạm Thị Mỹ Linh	01/12/2008	Nữ	11D01								
6	114031	Trịnh Thị Linh Linh	07/01/2008	Nữ	11D02								
7	114032	Nguyễn Đức Lương	16/10/2008	Nam	11D01								
8	114033	Phạm Thị Khánh Ly	11/05/2008	Nữ	11D02								
9	114034	Vũ Thị Ngọc Mai	15/02/2008	Nữ	11D02								
10	114035	Vũ Tuấn Minh	04/04/2008	Nam	11D02								
11	114036	Hồ Trà My	11/10/2008	Nữ	11D01								
12	114037	Tạ Thị Huyền My	03/11/2008	Nữ	11D02								
13	114038	Nguyễn Văn Nam	01/12/2007	Nam	11D01								
14	114039	Trương Bảo Nam	27/10/2008	Nam	11D01								
15	114040	Nguyễn Kim Mỹ Ngân	30/10/2008	Nữ	11D01								
16	114041	Nguyễn Thảo Ngọc	31/07/2008	Nữ	11D01								
17	114042	Vũ Bảo Ngọc	23/04/2008	Nữ	11D01								
18	114043	Phạm Thái Hoài Nhân	05/10/2008	Nam	11D01								
19	114044	Nguyễn Lê Quỳnh Nhi	31/01/2008	Nữ	11D02								
20	114045	Lưu Đình Nhiên	29/06/2008	Nam	11D01								
21	114046	Nguyễn Thị Nhung	12/05/2008	Nữ	11D02								
22	114047	Trần Nguyễn Quỳnh Như	01/09/2008	Nữ	11D01								
23	114048	Trần Nhất Phi	06/12/2008	Nam	11D01								
24	114049	Trần Văn Phú	23/11/2008	Nam	11D02								
25	114050	Hà Tiến Quang	25/03/2008	Nam	11D02								

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẮK LẮK

TRƯỜNG THPT TRẦN QUỐC TOẢN

KIỂM TRA HỌC KỲ I

NĂM HỌC: 2024 - 2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Huyện Ea Kar, ngày 24 tháng 12 năm 2024

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI

PHÒNG THI: P13

STT	SBD	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp	Môn thi							Ghi chú
						Toán	Vật lí	Ngữ văn	Lịch sử	Địa lí	GDKT& PL	Tiếng Anh	
1	114051	Đinh Quốc Nam Sơn	21/07/2008	Nam	11D02								
2	114052	Nguyễn Văn Tài	07/05/2008	Nam	11D02								
3	114053	Phan Thành Tài	30/05/2008	Nam	11D02								
4	114054	Nguyễn Thị Thanh Tâm	26/02/2008	Nữ	11D01								
5	114055	Nguyễn Phương Thảo	30/01/2008	Nữ	11D01								
6	114056	Trương Thị Phương Thảo	29/04/2008	Nữ	11D01								
7	114057	Bùi Văn Thắng	24/11/2008	Nam	11D02								
8	114058	Nguyễn Chí Thắng	16/03/2007	Nam	11D01								
9	114059	Vũ Đức Thắng	17/09/2008	Nam	11D02								
10	114060	Đinh Thị Bảo Thi	21/07/2008	Nữ	11D02								
11	114061	Võ Thị Minh Thu	14/09/2008	Nữ	11D02								
12	114062	Kiều Phạm Anh Thư	25/12/2008	Nữ	11D01								
13	114063	Nguyễn Trần Minh Thư	18/04/2008	Nữ	11D02								
14	114064	Nguyễn Thị Thùy Trang	20/05/2008	Nữ	11D01								
15	114065	Nguyễn Thị Trà	28/07/2008	Nữ	11D02								
16	114066	Đinh Thị Bảo Trâm	11/10/2008	Nữ	11D01								
17	114067	Nguyễn Trần Bảo Trân	16/11/2008	Nữ	11D01								
18	114068	Nguyễn Đan Trường	12/01/2008	Nam	11D01								
19	114069	Nguyễn Anh Tuấn	14/07/2008	Nam	11D01								
20	114070	Phan Thái Vũ	01/10/2008	Nam	11D02								
21	114071	Huỳnh Thị Thảo Vy	20/02/2008	Nữ	11D01								
22	114072	Nguyễn Thảo Vy	29/02/2008	Nữ	11D01								
23	114073	Phạm Thúy Vy	18/08/2008	Nữ	11D01								
24	114074	Đỗ Thị Hoàng Yến	26/01/2008	Nữ	11D02								
25	114075	Lê Thị Kim Yến	01/04/2008	Nữ	11D02								